

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 293 /UBND-STC

V/v tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng vốn tại doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp Quý IV/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Bộ Tài chính

Căn cứ Công văn số 8835/VPCP-KTTH ngày 14/9/2018 của Văn phòng Chính phủ về việc tổng hợp, báo cáo tình hình quản lý, sử dụng vốn tại doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Trên cơ sở báo cáo đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý IV năm 2019 của các doanh nghiệp, UBND thành phố Đà Nẵng kính báo cáo Bộ Tài chính như sau:

**I. DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC**

**1. Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ in Đà Nẵng**

a) Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính

Quý IV/2019, tổng doanh thu thực hiện là 149.973 triệu đồng, tăng 2,5% so với quý III (149.973 tr.đ/146.320 tr.đ), trong đó: đối với doanh thu hoạt động xổ số 144.870 triệu đồng, tăng 3,04% so với quý III (144.870 tr.đ/140.599 tr.đ) do có điều kiện thời tiết thuận lợi. Đối với hoạt động in, doanh thu quý IV/2019 là 4.888 triệu đồng, giảm 11,94% so với quý III (4.888 tr.đ/5.551 tr.đ) do các đơn vị tiếp tục chuyển sang sử dụng hóa đơn điện tử theo lộ trình quy định của nhà nước.

b) Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước

Vốn chủ sở hữu đến thời điểm 31/12/2019 là 77.581 triệu đồng. Nợ phải thu là 14.873 triệu đồng. Công ty tích cực đôn đốc và thực hiện trích lập dự phòng đầy đủ theo đúng quy định; thực hiện thanh toán các khoản nợ phải trả theo đúng thời hạn đã cam kết, thường xuyên xem xét, đánh giá, phân tích khả năng thanh toán nợ để có giải pháp khắc phục kịp thời, không để phát sinh các khoản nợ phải trả quá thời hạn thanh toán. Đến thời điểm cuối tháng 12/2019, Công ty không có trường hợp nợ phải trả quá thời hạn thanh toán.

Về khoản đầu tư tài chính ngắn hạn: Công ty có khoản tiền gửi kỳ hạn trên 3 tháng với số tiền 16.000 triệu đồng để phục vụ cho việc chi trả thưởng khi khách hàng trúng thưởng; công ty tạm thời sử dụng linh hoạt nguồn tiền này và chuyển sang khoản tiền gửi có kỳ hạn 3 tháng để tăng thêm lợi nhuận từ nguồn doanh thu hoạt động tài chính.

c) Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước: Hằng tháng, Công ty kê khai đầy đủ các khoản thuế phát sinh, nộp tờ khai và nộp thuế theo đúng thời gian quy định. Trong Quý IV/2019, Công ty đã nộp các khoản thuế với số tiền 32.757 triệu đồng. *M*



d) Tình hình quản lý lao động, tiền lương: Tổng số lao động có mặt tại Công ty đến thời điểm 31/12/2019 là 250 người; tiền lương bình quân là 11,28 triệu đồng/người/tháng.

## **2. Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Đà Nẵng**

a) Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính

Trong Quý IV/2019, Công ty đã hoàn thành công tác tưới tiêu cho 4.379 ha diện tích đất nông nghiệp, đạt 99% so với kế hoạch năm (kế hoạch 4.432 ha); đối với hoạt động cung cấp nước sạch nông thôn, đã thực hiện lắp đặt tiếp nhận mới 24 đồng hồ nước, nâng tổng số đồng hồ Công ty quản lý đến 31/12/2019 là 2.175 cái với sản lượng nước tiêu thụ là 445.153 m<sup>3</sup>, đạt 118,51% kế hoạch được giao.

Trong Quý này, doanh thu Công ty đạt 5.315 triệu đồng (hoạt động tưới tiêu là 4.619 triệu đồng, hoạt động cung cấp nước sạch là 696 triệu đồng). Chi phí phát sinh 3.114 triệu đồng; trong đó tiền lương, các khoản chi theo lương (bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, tiền ăn ca...) và tiền điện phục vụ các trạm bơm là những khoản chi lớn, chiếm gần 70% tổng chi phí của Công ty. Các khoản chi khác như chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí sửa chữa thường xuyên thực hiện theo định mức tại Quyết định số 1715/QĐ-UBND ngày 07/3/2013 của UBND thành phố. Sau khi cân đối các khoản thu chi từ đầu năm đến nay, hoạt động sản xuất kinh doanh trong Quý IV/2019 của Công ty ước tính lãi 2.201 triệu đồng; do các kỳ trước lỗ nên lũy kế đến cuối Quý này lãi 1.891 triệu đồng.

b) Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước

Vốn chủ sở hữu đến cuối Quý IV là 347.448 triệu đồng, tăng 3.611 triệu đồng so với thời điểm cuối Quý III; ngoài nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, nguyên nhân chủ yếu do tăng vốn góp của chủ sở hữu đối với các công trình sửa chữa, nạo vét kênh mương, bể hút các trạm bơm và tăng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản (bê tông hóa một số tuyến kênh trên địa bàn huyện Hòa Vang). Tổng giá trị tài sản là 348.757 triệu đồng.

Các khoản phải thu của Công ty đến cuối Quý IV/2019 là 1.288 triệu đồng, trong đó bao gồm tiền tạo nguồn cung cấp nước thô và kinh phí hỗ trợ giá nước sinh hoạt cho người dân. Nợ phải trả là 1.280 triệu đồng, chủ yếu là các khoản phải trả cho cán bộ, công nhân viên Công ty.

c) Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước: Trong Quý IV/2019, Công ty đã thực hiện nộp NSNN các khoản thuế (thuế giá trị gia tăng, thuế tài nguyên) với số tiền 564 triệu đồng

d) Tình hình quản lý lao động, tiền lương: Tổng số lao động có mặt tại Công ty đến thời điểm cuối Quý IV/2019 là 59 người. Công ty chi trả lương theo kế hoạch cho người lao động trên cơ sở hệ số lương nhân với mức lương tối thiểu vùng. Đối với người quản lý, Công ty chi trả lương theo mức lương cơ bản quy định tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ.

## **3. Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản tổng hợp *MT***

a) Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính

Trong Quý IV/2019, Công ty đã xuất bản các đầu sách có giá trị như “45 năm hải chiến Hoàng sa”, “Tuyên văn Hoàng Minh Nhân”, “Huỳnh Ngọc Huệ- Người con ưu tú sứ Quảng”, “Những câu chuyện cảm động về mẹ Việt Nam anh hùng”, “Tôi yêu Đà Nẵng”, “Di tích quốc gia đặc biệt”, “Hội An – Thành phố di sản”.

Tổng doanh thu từ hoạt động kinh doanh trong Quý IV/2019 là 1.600 triệu đồng. Tổng chi phí là 1.584 triệu đồng, trong đó: chi phí quản lý doanh nghiệp 600 triệu đồng, chi phí bán hàng là 140 triệu đồng, giá vốn hàng bán là 844 triệu đồng, lãi phát sinh trong Quý IV/2019 là 16 triệu đồng, lỗ lũy kế đến cuối kỳ báo cáo là 2.096 triệu đồng.

b) Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước: Tổng cộng tài sản của Công ty cuối Quý IV là 16.000 triệu đồng. Vốn chủ sở hữu là 13.800 triệu đồng. Nợ phải thu tạm tính đến thời điểm 31/12/2019 là 450 triệu đồng.

c) Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước: Quý IV/2019, Công ty đã nộp NSNN thuế giá trị gia tăng là 51 triệu đồng.

d) Tình hình quản lý lao động, tiền lương: Tổng số lao động của Công ty đến cuối Quý IV/2019 là 18 người (trong đó có 02 người hợp đồng thời vụ). Tiền lương bình quân của người lao động là 07 triệu đồng/người/tháng.

## II. DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC

### 1. Công ty CP Môi trường đô thị Đà Nẵng

a) Tình hình sản xuất, kinh doanh và tình hình tài chính: Trong Quý IV năm 2019, khối lượng rác thu gom Công ty thực hiện là 101.223 tấn, đạt 24,24% kế hoạch đề ra, tăng 3,43% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân khối lượng rác thu gom là 1.119 tấn/ngày so với kế hoạch là 1.150 tấn/ngày.

Tổng doanh thu ước thực hiện Quý IV năm 2019 là 82.640 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế ước thực hiện là 8.638 triệu đồng.

b) Tình hình quản lý sử dụng vốn và tài sản nhà nước, quản lý công nợ

Tính đến thời điểm 31/12/2019, tổng tài sản của Công ty là 148.340 triệu đồng, vốn chủ sở hữu là 75.434 triệu đồng. Công ty đã thi công xây dựng nhà chờ, nhà để xe công cộng; công ra, vào; sửa chữa tường rào tại Bãi rác Khánh Sơn; nhà làm việc Xí nghiệp Môi trường Thanh Khê; Trồng cây xanh cách ly vệt đất khu vực chôn lấp tại bãi rác Khánh Sơn; sửa chữa nhà vệ sinh, sơn sửa lại các phòng làm việc tại Văn phòng Công ty...

Nợ phải thu của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 là 26.764 triệu đồng, trong đó chủ yếu là các khoản nợ từ khách hàng như: thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt đối với hộ dân, doanh nghiệp; hợp đồng cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại. *m*

Các khoản nợ phải trả về mua công cụ dụng cụ, nguyên nhiên liệu, sửa chữa... đến cuối quý IV/2019 đã được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng thời gian

c) Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước: Công ty đã kê khai nộp thuế đầy đủ và đúng thời gian quy định, tổng số thuế đã nộp trong Quý IV/2019 là 7.159 triệu đồng.

d) Tình hình quản lý lao động, tiền lương: Tổng số lao động có tên trong danh sách tại thời điểm 31/12/2019 của Công ty là 1.335 người (bao gồm: 256 lao động gián tiếp và 1079 lao động trực tiếp); thu nhập bình quân của người lao động đạt 6,7 triệu đồng/người/tháng.

## **2. Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng**

a) Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính

Trong Quý IV năm 2019, chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty tăng trưởng khá, trong đó sản lượng nước sản xuất là 26.527.777 m<sup>3</sup>, ước thực hiện cả năm đạt 104.112.591 m<sup>3</sup>, tăng 4,3% so với kế hoạch được UBND thành phố giao (99.829.000 m<sup>3</sup>). Tổng doanh thu ước thực hiện Quý IV/2019 là 143.089 triệu đồng, tăng 4,4%, tương đương tăng 6.043 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2018. Lợi nhuận trước thuế là 5.837 triệu đồng.

b) Tình hình quản lý sử dụng vốn và tài sản nhà nước, quản lý công nợ

Tổng giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 là 1.194.990 triệu đồng, gồm tài sản ngắn hạn là 609.876 triệu đồng và tài sản dài hạn là 585.114 triệu đồng.

Tổng nợ phải thu ngắn hạn (Công ty không có nợ phải thu dài hạn) tính đến thời điểm 31/12/2019 là 14.462 triệu đồng, trong đó phần lớn là công nợ xây lắp của các Ban Quản lý dự án và công nợ tiền nước. Tổng nợ phải trả là 505.618 triệu đồng. Vốn chủ sở hữu là 687.457 triệu đồng, hệ số thanh toán nợ ngắn hạn là 3,4 lần. Theo đó, Công ty đảm bảo cân đối nguồn để trả nợ, tái đầu tư; tình hình tài chính của Công ty ổn định, kinh doanh có lãi; nguồn vốn nhà nước được bảo toàn và phát triển.

Trong Quý IV/2019, Công ty vẫn đang thực hiện dự án Mở rộng hệ thống cấp nước Đà Nẵng giai đoạn 2012 - 2018. Đối với dự án Nâng công suất nhà máy nước Cầu Đỏ thêm 120.000m<sup>3</sup>/ngày, phân kỳ 1 (60.000 m<sup>3</sup>/ngày) và dự án nhà máy nước hồ Hòa Trung, Công ty đã hoàn thành và đưa vào vận hành chính thức. Bên cạnh đó, Công ty đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư 02 dự án: Nâng công suất nhà máy nước Cầu Đỏ thêm 120.000m<sup>3</sup>/ngày, phân kỳ 2 (60.000 m<sup>3</sup>/ngày); Nâng công suất trạm bơm phòng mặn An Trạch và Tuyến ống nước thô về Nhà máy nước Cầu Đỏ. Ngoài ra, Công ty tiếp tục đầu tư cải tạo các nhà máy nước hiện có nhằm duy trì ổn định công suất cấp nước cho thành phố. Đồng thời, phát triển, cải tạo mạng cấp nước phân phối, tập trung cho khu vực Hòa Vang và một số tuyến ống chuyên dẫn chính tại một số khu vực Liên Chiểu, Ngũ Hành Sơn, Sơn Trà. *Ym*

c) Tình hình thực hiện nghĩa vụ ngân sách nhà nước: Trong Quý IV/2019, Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp Nhà nước theo quy định với tổng số tiền là 39.306 triệu đồng.

d) Tình hình quản lý lao động, tiền lương: Tổng số lao động có tên trong danh sách tại thời điểm 31/12/2019 là 530 người (chưa bao gồm 11 người quản lý); tiền lương bình quân cho người lao động là 9,3 triệu đồng/tháng.

### 3. Công ty CP Xuất nhập khẩu Đà Nẵng

a) Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính

Tổng doanh thu trong Quý IV/2019 đạt 33.622 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 210 triệu đồng. Các khoản phải thu ngắn hạn là 23.989 triệu đồng. Nợ ngắn hạn của công ty tính đến cuối Quý IV là 112.090 triệu đồng, trong đó các khoản nợ vay là 80.675 triệu đồng và phải trả người bán là 5.567 triệu đồng, các khoản phải trả khác 20.171 triệu đồng. Lỗ lũy kế đến 31/12/2019 là 61.019 triệu đồng.

b) Tình hình quản lý sử dụng vốn và tài sản nhà nước, quản lý công nợ

Công ty CP Xuất nhập khẩu Đà Nẵng có vốn điều lệ là 20.500 triệu đồng, trong đó giá trị vốn góp của Nhà nước là 8.602 triệu đồng, chiếm 41,96% vốn điều lệ. Tổng tài sản tính đến Quý IV/2019 là 74.880 triệu đồng, trong đó tài sản ngắn hạn là 50.517 triệu đồng và tài sản dài hạn là 24.363 triệu đồng. Vốn chủ sở hữu âm 40.011 triệu đồng.

c) Tình hình thực hiện nghĩa vụ ngân sách nhà nước: Quý IV/2019, Công ty đã thực hiện nộp NSNN các khoản thuế với số tiền là 260 triệu đồng.

d) Tình hình quản lý lao động, tiền lương: Tổng số lao động có tên trong danh sách tại thời điểm 31/12/2019 là 52 người; tiền lương và thu nhập bình quân người lao động là 5,2 triệu đồng/tháng.

Trên đây là báo cáo tổng hợp về tình hình quản lý, sử dụng vốn tại doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước tại doanh nghiệp Quý IV năm 2019; UBND thành phố Đà Nẵng kính báo cáo Bộ Tài chính. /mm

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CVP, KTTC;
- Lưu: VT, STC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

*namon*

Trần Văn Miên

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC  
VÀ DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC QUÝ IV NĂM 2019

(Đính kèm theo Công văn số: 293 /UBND-STC ngày 16 tháng 01 năm 2020 của UBND thành phố Đà Nẵng)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên doanh nghiệp	Tổng tài sản	Vốn chủ sở hữu	Doanh thu	Lợi nhuận trước thuế	Lỗ lũy kế	Đã nộp ngân sách
<b>I</b>	<b>Doanh nghiệp nhà nước</b>						
1	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và Dịch vụ in Đà Nẵng	206.198	77.581	149.973	8.150	0	32.757
2	Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Đà Nẵng	348.757	347.448	5.315	2.201	-	564
3	Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản tổng hợp Đà Nẵng	16.000	13.800	1.600	16	(2.096)	51
<b>II</b>	<b>Doanh nghiệp có vốn nhà nước</b>						
1	Công ty CP Môi trường đô thị Đà Nẵng	148.340	75.434	82.640	8.638	0	7.159
2	Công ty CP Cấp nước Đà Nẵng	1.194.990	687.457	143.089	5.837	0	39.306
3	Công ty CP Xuất nhập khẩu Đà Nẵng	74.880	(40.011)	33.622	210	(61.019)	260

*th*

